

(Mẫu số 02/QĐ-CKNS ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính)

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS SÀI ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/QĐ- THCS SĐ

Long Biên, ngày 12 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai thực hiện chi dự toán ngân sách 6 tháng đầu năm 2021 của Trường THCS Sài Đồng

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 7668/QĐ-UBND ngày 21/12/2020 của UBND quận Long Biên về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch kinh tế-xã hội và dự toán thu, chi ngân sách của quận Long Biên năm 2021

Căn cứ dự toán chi Ngân sách Nhà nước năm 2021 được phòng TC-KH quận Long Biên duyệt ngày 26/01/2021;

Căn cứ việc thực hiện dự toán chi Ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2021 của trường THCS Sài Đồng;

Xét đề nghị của Kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2021 của trường THCS Sài Đồng. (theo biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng, Tài vụ và các bộ phận liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cơ quan tài chính cùng cấp;
- Tổ chức cấp trên;
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc;
- Các Phòng, Ban
- Lưu :VT, ...



Nguyễn Thị Diệu Thuý

Số: 09./TB-THCS SĐ

Long Biên, ngày 12 tháng 7 năm 2021

THÔNG BÁO

Về việc niêm yết công thực hiện dự toán chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2021

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 7668/QĐ-UBND ngày 21/12/2020 của UBND quận Long Biên về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch kinh tế-xã hội và dự toán thu, chi ngân sách của quận Long Biên năm 2021

Căn cứ dự toán chi Ngân sách Nhà nước năm 2021 được phòng TC-KH quận Long Biên duyệt ngày 26/01/2021;

Căn cứ việc thực hiện dự toán chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2021 của đơn vị,

- **Người chịu trách nhiệm công khai:** Bà Nguyễn Thị Diệu Thuý - Hiệu trưởng
- **Bộ phận thực hiện niêm yết công khai:** Hiệu trưởng, Kế toán, Trưởng ban TTND,
- **Địa điểm niêm yết:** Phòng Hội đồng giáo dục và trên trang cổng thông tin điện tử của nhà trường
- **Thời gian niêm yết:** Từ ngày tháng 7 năm 2021 đến hết ngày 11/10/2021.
- **Thời gian nhận ý kiến phản hồi:** Từ ngày 12/7/2021 đến hết ngày 30/9/2021
- **Địa chỉ nhận ý kiến phản hồi:** Trực tiếp cho Hiệu trưởng, bộ phận thực hiện công khai hoặc qua hòm thư của nhà trường.
- **Thời gian trả lời, giải quyết ý kiến thắc mắc:** chậm nhất là 30/9/2021
- **Thời gian kết thúc công khai:** 11/10/2021

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Diệu Thuý

Long Biên, ngày 12 tháng 7 năm 2021

**BIÊN BẢN
NIÊM YẾT CÔNG KHAI THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 7668/QĐ-UBND ngày 21/12/2020 của UBND quận Long Biên về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch kinh tế-xã hội và dự toán thu, chi ngân sách của quận Long Biên năm 2021

Căn cứ dự toán chi Ngân sách Nhà nước năm 2021 được phòng TC-KH quận Long Biên duyệt ngày 26/01/2021;

Căn cứ việc thực hiện dự toán chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2021 của đơn vị,

Căn cứ thông báo số: 09/TB -THCS SĐ ngày 12/7/2021 của trường THCS Sài Đồng về việc niêm yết công khai thực hiện chi NSNN 6 tháng đầu năm 2021.

Hôm nay, vào hồi 15h00' ngày 12 tháng 7 năm 2021, tại Phòng Hội đồng trường THC Sài Đồng

Thành phần gồm có:

1. Bà Nguyễn Thị Diệu Thúy Chức vụ: Hiệu trưởng - Người chịu trách nhiệm công khai
2. Bà Đoàn Thị Thái Chức vụ: Kế toán
3. Bà Khúc Thị Thanh Hiền Chức vụ: Trưởng ban TTND

Đã tiến hành niêm yết công khai số liệu thực hiện "*Chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2021*"

Thời gian niêm yết: Từ ngày 12/7/2021 đến hết ngày 11/10/2021


Địa điểm niêm yết: Phòng Hội đồng trường THCS Sài Đồng và trang công thông tin điện tử của nhà trường

Biên bản lập xong vào hồi 16 giờ 00 ngày 12/7/2021, đã được thông qua các thành phần cùng nghe và nhất trí.


HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ
SÀI ĐỒNG
Nguyễn Thị Diệu Thúy

KẾ TOÁN

Đoàn Thị Thái

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN
TRƯỞNG BAN TTND

Khúc Thị Thanh Hiền

Đơn vị: Trường THCS Sài Đồng
Chương: 622

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sài Đồng, ngày 12 tháng 7 năm 2021

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU-CHI NGÂN SÁCH

Quý II năm 2021

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ sau:

Đơn vị tính: Đồng

| STT | Nội dung | Dự toán năm | Ước thực hiện quý II-2021 | Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %) | Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %) |
|------------|--|----------------------|---------------------------|-------------------------------------|---|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
| A | Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí | | | | |
| I | Số thu phí, lệ phí | | | | |
| 1 | Lệ phí | | | | |
| 2 | Phí | | | | |
| II | Chi từ nguồn thu phí được để lại | | | | |
| 1 | Chi sự nghiệp | | | | |
| a | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên | | | | |
| b | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên | | | | |
| 2 | Chi quản lý hành chính | | | | |
| a | Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ | | | | |
| b | Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ | | | | |
| III | Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước | | | | |
| 1 | Lệ phí | | | | |
| 2 | Phí | | | | |
| B | Dự toán chi ngân sách nhà nước | 9.544.000.000 | 2.102.666.071 | 22.03% | |
| I | Nguồn ngân sách trong nước | 9.544.000.000 | 2.102.666.071 | 22.03% | |
| 1 | Chi quản lý hành chính | | | | |
| 1.1 | Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ | 9.544.000.000 | 2.102.666.071 | 22.03% | |
| 1.2 | Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ | | | | |
| 2 | Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ | | | | |
| 2.1 | Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ | | | | |
| | - Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia | | | | |
| | - Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ | | | | |
| | - Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở | | | | |
| 2.2 | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng | | | | |
| 2.3 | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên | | | | |

Đơn vị: Trường THCS Sài Đồng
 Chương: 622

| STT | Nội dung | Dự toán năm | Ước thực hiện quý II năm 2021 | Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %) | Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %) |
|------|---|---------------|-------------------------------|-------------------------------------|---|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
| 3 | Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề | 9.544.000.000 | 2.102.666.071 | 22.03% | |
| 3.1 | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên | 9.544.000.000 | 2.102.666.071 | 22.03% | |
| 3.2 | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên | | | | |
| 4 | Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình | | | | |
| 4.1 | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên | | | | |
| 4.2 | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên | | | | |
| 5 | Chi bảo đảm xã hội | | | | |
| 5.1 | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên | | | | |
| 5.2 | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên | | | | |
| 6 | Chi hoạt động kinh tế | | | | |
| 6.1 | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên | | | | |
| 6.2 | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên | | | | |
| 7 | Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường | | | | |
| 7.1 | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên | | | | |
| 7.2 | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên | | | | |
| 8 | Chi sự nghiệp văn hóa thông tin | | | | |
| 8.1 | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên | | | | |
| 8.2 | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên | | | | |
| 9 | Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn | | | | |
| 9.1 | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên | | | | |
| 9.2 | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên | | | | |
| 10 | Chi sự nghiệp thể dục thể thao | | | | |
| 10.1 | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên | | | | |
| 10.2 | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên | | | | |
| II | Nguồn vốn viện trợ | | | | |
| 1 | Chi quản lý hành chính | | | | |
| 2 | Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ | | | | |
| 3 | Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề | | | | |
| 4 | Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình | | | | |
| 5 | Chi bảo đảm xã hội | | | | |
| 6 | Chi hoạt động kinh tế | | | | |
| 7 | Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường | | | | |
| 8 | Chi sự nghiệp văn hóa thông tin | | | | |
| 9 | Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn | | | | |
| 10 | Chi sự nghiệp thể dục thể thao | | | | |
| III | Nguồn vay nợ nước ngoài | | | | |

TRƯỜNG
 HỌC C
 ĐỒI

Đơn vị: Trường THCS Sài Đồng
Chương: 622

| STT | Nội dung | Dự toán năm | Ước thực hiện quý/6 tháng/năm | Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %) | Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %) |
|-----|--|-------------|-------------------------------|-------------------------------------|---|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
| 1 | Chi quản lý hành chính | | | | |
| 2 | Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ | | | | |
| 3 | Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề | | | | |
| 4 | Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình | | | | |
| 5 | Chi bảo đảm xã hội | | | | |
| 6 | Chi hoạt động kinh tế | | | | |
| 7 | Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường | | | | |
| 8 | Chi sự nghiệp văn hóa thông tin | | | | |
| 9 | Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn | | | | |
| 10 | Chi sự nghiệp thể dục thể thao | | | | |

Sài Đồng, ngày 12 tháng 7 năm 2021

Thủ trưởng đơn vị

(Chữ ký, dấu)



Nguyễn Thị Diệu Thuý